

Bản án số: 10 /2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Khởi

2. Bà Nguyễn Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Tường T;**

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày: 20/8/1969 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không;

Tiền án, tiền sự: không;

Bố đẻ: Nguyễn Thái H (đã chết);

Mẹ đẻ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1936;

Chồng: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1963;

Con: có 02 con (lớn 30 tuổi, nhỏ 24 tuổi)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2020 đến ngày 08/9/2020. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

(1) Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu 12, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

(2) Anh Trần Chí T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

(3) Anh Trần Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 6, xã Thanh Uyên, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

(4) Chị Đào Thu H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 5, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, tại nhà ở của Nguyễn Thị Tường T (ở khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ), Tổ công tác của Công an huyện Tam Nông tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện Nguyễn Thị Tường T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Trần Văn T. Vật chứng thu giữ của Tứ gồm: số tiền 3.460.000đồng; 01 tờ giấy kê ô ly là bảng đề trên bề mặt có ghi các số lô, số đề và số tiền mua tương ứng; 01 chiếc bút mực màu đen. Tổ công tác của Công an huyện Tam Nông đã lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ vật chứng và dẫn giải các đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Tường T phát hiện, thu giữ: 01 tờ giấy A4, một mặt trắng, mặt còn lại ghi nhiều chữ và số là bảng đề được lập ghi ngày 30/8/2020; 05 cặp đề được cắt từ tờ lịch treo tường và vỏ bao thuốc lá Thăng Long, trên mặt trắng của các bảng, cặp đề này có ghi nhiều chữ và số; 02 chiếc bút bi mực nước và Số tiền 7.100.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Tường T khai nhận: Tứ bắt đầu tổ chức ghi số lô, đề từ khoảng giữa tháng 6/2020, hàng ngày sau khi ghi số lô, số đề Tứ lập và chuyển cho Nguyễn Thành Chung, sinh năm 1967 (ở khu 18, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ) và thỏa thuận Tứ ghi rồi tập hợp lập bảng đề và chuyển toàn bộ số tiền ghi số lô và 75% tổng số tiền ghi số đề, đến khoảng 18 giờ hàng ngày Chung đến nhà Tứ dùng điện thoại di động chụp lại bảng đề, còn Tứ giữ lại bảng đề theo dõi kết quả, ngày hôm sau Chung đến hai bên tính toán thắng thua và thanh toán với nhau. Về cách thức ghi số lô, đề như sau: Các số lô, số đề là các số tự nhiên từ 00 đến 99, người chơi có thể ghi các số tự chọn với số tiền tùy ý. Đối với số đề: Nếu số đã ghi trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì người ghi sẽ được hưởng số tiền gấp 70 lần số tiền đã ghi đề. Về số tiền ghi đề, khi thanh toán Tứ sẽ khuyến mại cho người ghi 20% tổng số tiền đã ghi. Đối với số lô thì ghi theo điểm tính (mỗi điểm tính bằng 23.000đ), nếu số đã ghi trùng với hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người ghi được 80.000đồng/1 điểm lô, trường hợp số lô trùng nhiều lần trong các giải thì người ghi sẽ nhận số tiền tương ứng gấp số lần trùng nhau số lô đã mua (tính không quá 3 lần) nếu không trùng thì sẽ mất số tiền đã ghi. Tính đến thời điểm trước khi bị bắt (ngày 30/8/2020) Tứ đã thu lời bất chính được tổng số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).

Chiều ngày 30/8/2020, Tứ ghi số lô, số đề cho một số người (Tứ không rõ tên tuổi, địa chỉ) thu được tổng số tiền 8.635.000đồng, tiếp đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, lần lượt có Hoàng Văn D, sinh năm 1972 (ở khu 12, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông) đến ghi số đề với tổng số tiền mua là 135.000đồng,

Dũng được khuyến mãi 27.000đồng nên chỉ thanh toán cho Tứ 108.000đồng; Đào Thu H, sinh năm 1988 (ở khu 5, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn - là nhân viên của quán Karaoke Hưng Hiến cách nhà Tứ 50m) đến ghi các số lô, số đề với tổng số tiền mua là 1.910.000đồng, Hương được khuyến mãi 60.000đồng nên chỉ thanh toán cho Tứ 1.850.000đồng. Tứ ghi các số lô, số đề của Hương cấp đề đưa cho Hương; Trần Chí T, sinh năm 1981 (ở khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông) ghi số lô với tổng số tiền là 230.000đồng; Trần Văn T, sinh năm 1992 (ở khu 6, xã Thanh Uyên) ghi số lô đề với tổng số tiền là 3.460.000đồng, khi Tứ đang lập bảng đề ghi các số lô, số đề của những người trên và Tuấn thì bị tổ công tác của Công an huyện Tam Nông phát hiện, lập biên bản kiểm tra hành chính như đã nêu trên. Lời khai của Tứ phù hợp với lời khai của Hoàng Văn D, Đào Thu H, Trần Chí T và Trần Văn T và các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu giữ được. Ngoài ra, Tứ còn khai nhận từ khoảng giữa tháng 6/2020 đến thời điểm trước khi bị bắt (ngày 30/8/2020), Tứ ghi số lô, số đề cho một số người, đã thu lời đến trước khi bị bắt (ngày 30/8/2020) được tổng số tiền là 4.000.000đồng.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị Tường T, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành Chung. Quá trình khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi đánh bạc. Tại Cơ quan điều tra, Chung không thừa nhận việc nhận bảng đề của Tứ, không liên quan đến hành vi đánh bạc của Tứ. Chung tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có lắp sim số thuê bao 0849.992.223.

Nguyễn Thị Tường T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 có lắp sim số thuê bao 0352.916.982 và số tiền 7.723.000đồng. Hoàng Văn D tự nguyện giao nộp số tiền 27.000đồng. Đào Thu H tự nguyện giao nộp 01 cặp đề và số tiền 60.000đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của Nguyễn Thị Tường T và Nguyễn Thành Chung giao nộp, nhưng không phát hiện có nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc giữa Tứ và Chung, kiểm tra bảng đề, cặp đề thu giữ của Tứ xác định ngày 30/8/2020 Tứ lập 02 (hai) bảng đề trong đó có 01 bảng đề nháp (thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính) và 01 bảng đề tổng (thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp). Bảng đề tổng là bảng đề Tứ tập hợp lại từ bảng đề nháp của những người chơi đã mua số lô, số đề. 05 (năm) cặp đề (thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp) là của người chơi để lại Tứ không nhớ là của ai, lập khi nào? Tổng số tiền Tứ bán số lô, số đề ngày 30/8/2020 là 14.370.000đồng. Quá trình điều tra, Hoàng Văn D, Đào Thu H, Trần Chí T và Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc mua số lô, số đề phù hợp với nội dung khai thác bảng đề, cặp đề và lời khai của Tứ.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSTN ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tường T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị: **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tường T phạm tội “Đánh bạc”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thị Tường T, đề nghị phạt: từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Đề nghị khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ từ 05% đến 10% thu nhập bằng 100.000đồng đến 200.000đồng hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng gồm:

- + Tịch thu và tiêu hủy: 03 (ba) chiếc bút bi mực nước: 02 (hai) chiếc mực đen, 01 (một) chiếc mực xanh.

- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tường T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 có lắp sim số thuê bao 0352.916.982 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- + Tịch thu nộp ngân sách của Nhà nước: Số tiền 18.370.000đồng (Mười tám triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm số tiền 3.460.000đồng thu giữ của Tứ trong quá trình kiểm tra hành chính, số tiền 7.100.000đồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tứ và Tứ tự nguyện giao nộp 7.723.000đồng; Dũng tự nguyện giao nộp 27.000đồng; Hương tự nguyện giao nộp 60.000đồng).

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành Chung 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có lắp sim số thuê bao 0849.992.223.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 30/8/2020, tại nhà ở của Nguyễn Thị Tường T ở khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, T đã có hành vi đánh bạc thông qua hình thức ghi số lô, số đề cho các đối tượng Hoàng Văn D, Đào Thu H, Trần Chí T, Trần Văn T và một số người chơi khác với tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 14.370.000 đồng (Mười bốn triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, từ khoảng giữa tháng 6/2020 đến thời điểm trước khi bị bắt (ngày 30/8/2020), T ghi số lô, số đề cho một số người tại nhà ở của mình ở khu 17, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, đã thu lời bất chính được tổng số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Tường T có tính chất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự; có nhận thức về pháp luật, biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức “ghi số lô, số đề” là vi phạm quy định của Nhà nước về phòng chống tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với

lỗi cố ý do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng và anh trai ruột là liệt sỹ. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc lỗi cố ý. Tuy nhiên xét về tính nguy hiểm cho xã hội do bị cáo gây ra, về nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, thì có thể xem xét cho bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập bằng 100.000đồng hàng tháng để sung quỹ nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng 01 giờ trong một ngày và 02 ngày trong một tuần là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại cơ quan điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo có tài sản và thu nhập, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 03 (ba) chiếc bút bi mực nước: 02 chiếc mực đen, 01 chiếc mực xanh là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 có lắp sim số thuê bao 0352.916.982 (thu giữ của Tứ) không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với số tiền: 18.370.000đồng (Mười tám triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm số tiền 3.460.000đồng thu giữ của Tứ trong quá trình kiểm tra hành chính, số tiền 7.100.000đồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tứ và Tứ tự nguyện giao nộp 7.723.000đồng; Dừng tự nguyện giao nộp 27.000đồng; Hương tự nguyện giao nộp 60.000đồng) là tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là vật chứng của vụ án nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành Chung 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có lắp sim số thuê bao 0849.992.223 là đúng quy định.

02 bảng đề và 06 cáp đề (đã thu giữ được lưu trong hồ sơ và chuyển theo cùng vụ án) là phù hợp.

[6]. Đối với Hoàng Văn D, Đào Thu H, Trần Chí T và Trần Văn T là những đối tượng tham gia đánh bạc với bị cáo Tứ bằng hình thức ghi số lô, số đề. Nhưng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc đều chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm

hình sự, mặt khác các đối tượng này nhân thân đều chưa bị kết án hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Công an huyện Tam Nông ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thành Chung, quá trình điều tra Chung không thừa nhận có hành vi liên quan đến việc nhận bằng đề do Nguyễn Thị Tường T chuyển đến và kiểm tra đồ vật (điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6) đã thu giữ do Chung tự nguyện giao nộp nhưng không phát hiện tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Chung liên quan đến hành vi tổ chức ghi số lô, đề, đồng thời Cơ quan điều tra cũng chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Chung có hành vi đánh bạc với Tứ. Cơ quan điều tra tách phần hồ sơ liên quan đến Chung, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với một số người lạ mặt đã mua số lô, số đề của Tứ vào ngày 30/8/2020 (theo lời khai nhận của Tứ), Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người trên nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Tường T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử Phạt: Nguyễn Thị Tường T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã tạm giữ là 09 (Chín) ngày (từ ngày 30/8/2020 đến ngày 08/9/2020) quy đổi bằng 27 (Hai bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Vạn Xuân nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Nguyễn Thị Tường T trong thời gian cải tạo không giam giữ là 05% thu nhập bằng 100.000đồng hàng tháng để sung quỹ Nhà nước. Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ 02 (Hai) ngày trong một tuần và 01 (Một) giờ trong một ngày.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Tường T 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước, nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[2]. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 03 (ba) chiếc bút bi mực nước: 02 chiếc mực đen, 01 chiếc mực xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tường T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 có số Imei1: 861325044467016 và Imei2: 861325044467008 có lắp sim số thuê bao 0352.916.982 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2020)

+ Tịch thu nộp ngân sách của nhà nước: Số tiền 18.370.000đồng (Mười tám triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm số tiền 3.460.000đồng thu giữ của Tú trong quá trình kiểm tra hành chính, số tiền 7.100.000đồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Tú và Tú tự nguyện giao nộp 7.723.000đồng; Dững tự nguyện giao nộp 27.000đồng; Hương tự nguyện giao nộp 60.000đồng) là tiền sử dụng vào việc đánh bạc. (Hiện đang được tạm giữ tại tài khoản 3949.0.1053898.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông theo giấy ủy nhiệm chi ngày 03/11/2020).

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thành Chung 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng có lắp sim số thuê bao 0849.992.223.

Lưu trong hồ sơ: 02 bản đề và 06 bản đề (đã thu giữ và chuyển theo cùng hồ sơ vụ án).

[3]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Tường T phải nộp 200.000đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND T. Phú Thọ;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông;
- Bị cáo; người có QLVLQ;
- Lưu HS, AV.

T/M .Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Kim Nguyên